

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA  
Số: 448/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Khánh Hòa, ngày 06 tháng 02 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành bộ tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 33./TTr- STNMT-KS ngày 16 tháng 03 năm 2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

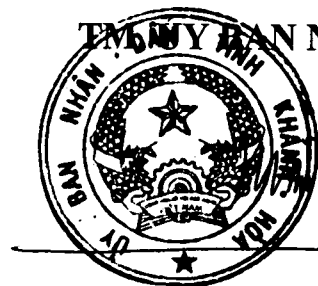
**Điều 1.** Ban hành bộ tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản đối với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tại Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 08/02/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và Quyết định số 2653/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp, trao đổi thông tin và phát hiện xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

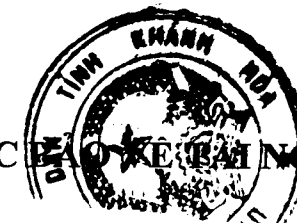
#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Website tỉnh, Công báo tỉnh điện tử;
- Lưu VT + HN, P. TT.



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Công Thiên



**PHỤ LỤC**  
**BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CÔNG TÁC BẢO VỆ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày . tháng . năm 2018 của UBND tỉnh)

STT	Tiêu chí	Cách thức đánh giá	Chấm điểm	Ghi chú
1.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khoáng sản đối với người dân nơi có mỏ được khai thác và chính quyền địa phương cấp xã.	1.1. Tổ chức định kỳ hàng năm. 1.2. Không tổ chức.	4 0	
2.	Thanh tra, kiểm tra, giám sát phát hiện, xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản.	2.1. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát. 2.2. Phát hiện, xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản hoặc không có hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản. 2.3. Không xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc không tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát.	1 3 0	
3.	Cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động khoáng sản.	3.1. Cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động khoáng sản đúng thời gian yêu cầu. 3.2. Cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động khoáng sản trễ thời gian yêu cầu không quá 03 lần trong năm. 3.3. Cung cấp thông tin liên quan đến	4 2 0	

		hoạt động khoáng sản trễ thời gian yêu cầu quá 03 lần trong năm.		
4.	Tồn tại các điểm/vị trí khai thác khoáng sản trái phép thuộc địa bàn quản lý.	4.1. Trên địa bàn quản lý không có điểm/vị trí khai thác khoáng sản trái phép. 4.2. Trên địa bàn quản lý có không quá 02 điểm/vị trí khai thác khoáng sản trái phép trong năm. 4.3. Trên địa bàn quản lý có quá 02 điểm/vị trí khai thác khoáng sản trái phép trong năm.	4 2 0	
5.	Đề xuất, triển khai các giải pháp ngăn chặn, hạn chế, chấm dứt hoạt động khoáng sản trái phép.	5.1. Có đề xuất các giải pháp hiệu quả để ngăn chặn, hạn chế hoạt động khoáng sản trái phép thuộc địa bàn quản lý. 5.2. Triển khai các giải pháp ngăn chặn, chấm dứt hoạt động khoáng sản trái phép thuộc địa bàn quản lý. 5.3. Không đề xuất hoặc không triển khai các giải pháp ngăn chặn, hạn chế, chấm dứt hoạt động khoáng sản trái phép.	2 2 0	